

Kỷ niệm 67 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2 - 9

# BÁC HỒ CHUẨN BỊ CHO CUỘC CÁCH MẠNG THÁNG TÁM

TS. TRẦN VIẾT HOÀN

**T**hực tế lịch sử 67 năm qua đã khẳng định: Cách mạng Tháng Tám năm 1945 và sự ra đời của nước Việt Nam Dân chủ cộng hoà là kết quả của cuộc hành trình 30 năm tìm đường cứu nước của Bác Hồ, là công lao to lớn của Bác chuẩn bị tiến hành cuộc cách mạng giải phóng kể từ ngày Bác trở về nước. Thế nhưng, có một luận điểm rất phản lịch sử cho rằng: Cách mạng Tháng Tám năm 1945 và sự ra đời của nước Việt Nam Dân chủ cộng hoà chỉ là sự ngẫu nhiên, ăn may nhờ vào Liên Xô đánh thắng chủ nghĩa phát xít trên thế giới! Chỉ cần căn cứ vào những sự kiện lịch sử và sự chuẩn bị của Bác Hồ, chúng ta dễ dàng đánh đổ luận điểm ác ý nêu trên.

Sau khi đề nghị và được Quốc tế Cộng sản chấp thuận, mùa đông năm 1938, Bác Hồ đến Trung Quốc với tên là Hồ Quang, cấp bậc thiếu tá, tìm cách về nước để trực tiếp lãnh đạo cách mạng giải phóng dân tộc - cuộc cách mạng mà Bác đã phải mất 30 năm tìm tòi, chuẩn bị. Tháng 02/1940, mang bí danh "ông Trần", Bác đến nhà ông bà Tống Minh Phương, Việt kiều ở 76 đường Kim Bính trong nội thành Côn Minh. Người đã chắp được mối liên hệ với Đảng và phong trào cách mạng trong nước qua Ban công tác Hải ngoại của Đảng.

Ngày 15/6/1940, Đức tấn công nước Pháp, ngày 22/6/1940, Pháp đầu hàng Đức vô điều



Bác Hồ về nước năm 1941 ( tranh sơn dầu)

Ảnh : Bảo tàng LSQG

kiện. Trước tình hình mới, Bác Hồ (lúc này với bí danh là đồng chí Vương) đã triệu tập cuộc họp Ban công tác Hải ngoại và phân tích: “Đây là thời cơ thuận lợi cho cách mạng Việt Nam. Ta phải tìm mọi cách về nước để tranh thủ nắm thời cơ. Chậm trễ lúc này là có tội với cách mạng”<sup>(1)</sup>.

Lịch sử mãi mãi nhớ ghi: ngày 28/01/1941, đất nước đón một người con của dân tộc, trước đó 30 năm đi tìm chân lý để về giúp đồng bào trong tình cảm:

“Bác đã về đây Tổ quốc ơi,  
Nhớ thương hòn đất ấm hơi Người.  
Ba mươi năm ấy chân không nghỉ,  
Mà đến bây giờ mới tới nơi”.

(Theo chân Bác, Tố Hữu)

Được sự giúp đỡ của cán bộ và đồng bào địa phương, ngày 08/02/1941, với tên gọi mới là Già Thu, Bác vào ở và làm việc tại hang Cốc Bó (tiếng Nùng có nghĩa là đầu nguồn) ở

thôn Pác Bó, xã Trường Hà, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng. Tại đây, Bác đã đặt tên là núi Các Mác, nên Bác đặt tên là núi Các Mác. Đồ đạc không có gì ngoài chiếc vali mây đựng tài liệu, cái máy chữ và chiếc phản gỗ. Ban ngày, Bác ra bờ suối nơi đầu nguồn (Bác đặt tên là suối Lênin), những người giúp việc đã tạo một cái bàn và một cái ghế bằng những tảng đá ghép lại để Bác làm việc. Và “sáng ra bờ suối, tối vào hang”, Người bắt đầu chăm lo cho sự nghiệp lớn “hai tay gây dựng một sơn hà”.

Tháng 5/1941, Bác đã triệu tập và chủ trì Hội nghị lần thứ 8 của Trung ương Đảng tại Khuổi Nậm (Pác Bó), quyết định giành độc lập, tự do cho toàn thể dân tộc. Hội nghị quyết định thành lập Mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh, gọi tắt là Việt Minh. Lúc này Mặt trận Việt Minh là tổ chức lãnh đạo và chỉ đạo cách mạng giải phóng:

“Chúng ta có hội Việt Minh  
Đủ tài lãnh đạo chúng mình đấu tranh”.  
(Mười chính sách của Việt Minh)

Mặt trận Việt Minh đã lôi cuốn, tập hợp quần chúng cả nước đứng lên khởi nghĩa giành chính quyền, góp phần quyết định thành công của Cách mạng Tháng Tám. Vai trò của Chủ tịch Hồ Chí Minh vô cùng to lớn: là người cầm lái con tàu cách mạng vượt qua bão táp để cập bến độc lập, tự do.

Hai năm 1941 - 1942 ở Cao Bằng, Bác viết rất nhiều tác phẩm kêu gọi toàn dân đoàn kết một lòng, tuyên truyền, cổ vũ mọi tầng lớp, giai cấp chờ thời cơ đứng lên đánh giặc, cứu Tổ quốc, như: Khuyên đồng bào mua báo Việt Nam độc lập, Mười chính sách của Việt Minh, Dân cày, Phụ nữ, Công nhân, Ca đội tự vệ, Hòn đá...

Trong tác phẩm *Lịch sử nước ta* (02/1942), Bác đã đưa ra dự đoán thời gian “Việt Nam độc lập: 1945”; thực tế lịch sử đã chứng minh sự thiên tài này của Người: ngày 02/9/1945, nước Việt Nam mới của ta đã ra đời.

Tác phẩm *Kính cáo đồng bào* (06/6/1941) thể hiện rất rõ tư tưởng về giải phóng dân tộc: “Trong lúc này quyền lợi dân tộc giải phóng cao hơn hết thảy. Chúng ta phải đoàn kết lại đánh đổ bọn đế quốc và bọn Việt gian đặng cứu giống nòi ra khỏi nước sôi lửa bỏng”.

Toát lên từ các tác phẩm trên chính là

những vấn đề cốt tử cho một cuộc cách mạng giải phóng: *Thứ nhất* là việc mở mang dân trí như trong bài khuyên đồng bào mua báo Việt Nam độc lập, Bác viết: “Làm cho ta mở mắt mở tai/Cho ta biết đó biết đây... Cho ta biết nước non là gì...”. *Thứ hai* là vấn đề tổ chức, Bác coi đây là một trong những nhân tố mang tính quyết định giúp cách mạng sớm thành công; và vai trò của tổ chức là sự lãnh đạo, chỉ đạo là Mặt trận Việt Minh “Đủ tài lãnh đạo chúng mình đấu tranh”. *Thứ ba* là vấn đề đoàn kết, từ trong các tác phẩm của Bác Hồ đều nói lên: Chúng ta phải biết kết đoàn. Phải đoàn kết lại để mà đấu tranh.

Về việc chuẩn bị lực lượng cho cuộc cách mạng giải phóng, Bác viết tác phẩm đầu tiên về quân sự “Cách đánh du kích” (1941). Tác phẩm đã góp phần quan trọng giáo dục lòng yêu nước, tinh thần đoàn kết chiến đấu cho đảng viên và quần chúng cách mạng, đồng thời giới thiệu kinh nghiệm lịch sử và bước đầu nêu lên một số vấn đề về đường lối quân sự chuẩn bị cho cuộc khởi nghĩa vũ trang.

Cùng với việc chuẩn bị tài liệu cho huấn luyện, Bác cho mở lớp quân sự đầu tiên tại Pác Bó. Bác gọi đây là lớp *Tổ du kích Pác Bó*, giao cho đồng chí Đinh Sửu (tức đồng chí Trương Thiết Hùng, sau này là vị tướng trong quân đội) phụ trách lớp. Những học viên của lớp kể lại chuyện Bác dạy cho bài về sự thượng tôn dân tộc: Hôm đó, đến môn bồng súng chào, cả lớp đang bí không biết chào theo kiểu gì, thì được Bác đến thăm, Bác hỏi:

- Có gì khó không?

Sau khi đồng chí Đinh Sửu báo cáo, Bác hỏi: - Tây chào kiểu nào?

Đồng chí Đinh Sửu làm mẫu, Bác lại hỏi:

- Tàu chào kiểu nào?

Đồng chí Đinh Sửu lại cầm súng làm mẫu, Bác nói:

- Thế theo kiểu không Tây, không Tàu được không?

Và Bác bày cho cả lớp làm: nâng súng lên, hơi ngả mũi súng về phía trước, cho báng súng áp sát vào đùi, súng và người tạo thành chữ V. Nhìn các đồng chí học viên của lớp làm một lượt, Bác bảo:

- Được đấy, chào theo kiểu Việt Minh<sup>(2)</sup>.

Sau một thời gian chuẩn bị, ngày 22/12/1944, Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân được thành lập theo chỉ thị của Bác. Đây là tổ chức tiền thân của Quân đội nhân dân Việt Nam hùng mạnh, mang bản chất “Bộ đội Cụ Hồ”: Trung với nước, Hiếu với dân. Nhiệm vụ nào cũng hoàn thành. Khó khăn nào cũng vượt qua. Kẻ thù nào cũng đánh thắng.

Bác dạy: “Làm cách mạng phải biết dựa vào thời cơ và phải nhìn chung phong trào mọi nơi, mọi chốn mới chiến thắng”<sup>(3)</sup>, nên khi cuộc Thế chiến lần thứ hai chuyển biến có lợi cho phe Đồng Minh, Bác đã xác định nhiệm vụ cho cách mạng nước ta: “Phe xâm lược gần đến ngày bị tiêu diệt. Các Đồng Minh quốc sáp tranh được sự thắng lợi cuối cùng. Cơ hội cho dân tộc ta giải phóng chỉ ở trong một năm, hoặc năm rưỡi nữa. Thời gian rất gấp ta phải làm nhanh”.

Đêm 09/3/1945, Nhật làm cuộc đảo chính hất cẳng thực dân Pháp, độc chiếm Đông Dương. Trước tình hình mới, để có điều kiện kịp thời chỉ đạo phong trào cách mạng đang dâng cao trong cả nước, từ đầu tháng 5/1945, Bác cho chuyển “đại bản doanh” của cách mạng từ Pác Bó (Cao Bằng) về Tân Trào (Tuyên Quang) chuẩn bị cho Tổng khởi nghĩa.

Chấp hành chỉ thị của Bác, ngày 04/6/1945, Tổng bộ Việt Minh đã triệu tập Hội nghị cán bộ tuyên bố chính thức thành lập Khu giải phóng - hình ảnh một nước Việt Nam mới cho thế trận Tổng khởi nghĩa. Tháng 8/1945, phát xít Đức đầu hàng Đồng Minh, Bác Hồ cùng Trung ương Đảng họp Hội nghị toàn quốc của Đảng và Đại hội đại biểu Quốc dân ở Tân Trào. Bác ra chỉ thị: “Lúc này thời cơ thuận lợi đã tới, dù hy sinh tới đâu, dù phải đốt cháy cả dãy Trường Sơn cũng phải kiên quyết giành cho được độc lập”.

Để lãnh đạo cuộc cách mạng giải phóng dân tộc đi tới thắng lợi, Đại hội Quốc dân Tân Trào cử ra Ủy ban Dân tộc giải phóng Việt Nam do Cụ Hồ Chí Minh làm Chủ tịch. Đại hội Quốc dân Tân Trào đã hoàn thành nhiệm vụ như của một Quốc hội dân cử. Đại hội đã thể hiện sự đoàn kết nhất trí của toàn dân tộc Việt Nam trong Mặt trận Việt Minh, biểu thị lòng tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng và lãnh tụ Hồ Chí Minh, biểu thị ý chí và quyết

tâm đưa cuộc Tổng khởi nghĩa đến thắng lợi hoàn toàn vào ngày 19/8/1945 và ngày 02/9/1945, Bác Hồ đọc Tuyên ngôn Độc lập, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ cộng hoà.

Qua những dẫn chứng trên đây, rõ ràng là Pác Bó - Cao Bằng mà trong đó Cốc Bó, Khuổi Nậm là điểm khởi nguồn sự chuẩn bị công phu, chu đáo của Đảng, của Bác Hồ, đảm bảo chắc chắn cho cuộc Cách mạng Tháng Tám thành công, như Bác đã khẳng định trong lần về thăm lại nơi đây (02/1961):

“Hai mươi năm trước ở hang này,  
Đảng vạch con đường đánh Nhật - Tây.  
Lãnh đạo toàn dân ra chiến đấu,  
Non sông gấm vóc có ngày nay”.

Công lao chuẩn bị chu đáo của Bác Hồ cho cuộc Cách mạng Tháng Tám, như cụ Huỳnh Thúc Kháng với danh nghĩa là Hội trưởng Hội Quốc dân Việt Nam, trong bức thư gửi “Đồng bào phụ lão kháng chiến”, đã chỉ rõ: “Người thân yêu nhất của đồng bào quốc dân chúng ta là Hồ Chí Minh tiên sinh; là bậc yêu nước đại chí sĩ; là nhà lịch nghiệm cách mạng đại chuyên gia: chân đi khắp 5 châu, mắt trông xa vạn dặm. Nhận rõ thời cuộc, lặng lẽ thời cơ. Tổ chức giải phóng du kích quân, lãnh đạo thanh niên, cán bộ, bộ đội. Quân dân một chí, ước vạn đồng lòng. Chất chứa lâu ngày, chuốt mài đứng dậy. Cầm đầu giờ tay kêu gọi là trận tuyến Việt Minh. Hướng ứng múa gậy đứng lên là dân quân toàn quốc. Tiếng sấm đứng lên dậy đất, thế quân vang dội long trời. Cây cỏ hùa theo giúp oai linh, nước non quanh theo hò hét. Sao 5 cánh cờ hồng che khắp vùng quê... Sướng ơi là sướng, thoát thân nô lệ làm chủ nhân ông. Vui thật là vui, đổi quyền vua mà làm dân quốc mới”<sup>(4)</sup>.

Rõ ràng những sự kiện lịch sử, những sự chuẩn bị trên đây là cơ sở chắc chắn cho thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945, chứ hoàn toàn không phải là sự ngẫu nhiên, ăn may.■

- 
- 1, 3. Hồ Chí Minh - Tiểu sử. NXB Lý luận chính trị 2006, tr.264, tr.308.
  2. Đầu nguồn. NXB Văn học 1970.
  4. Những lần gặp Bác. NXB Đà Nẵng 1985, tr.25-26.